

PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG SỐ CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC - YÊU CẦU TẤT YẾU TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

★ ThS NGUYỄN THANH NGA

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

● **Tóm tắt:** Quá trình chuyển đổi số đã và đang đặt ra yêu cầu xây dựng và phát triển kỹ năng số cho người lao động, đặc biệt là đội ngũ công chức để thích ứng với bối cảnh mới. Bài viết tập trung phân tích những kỹ năng số cần có đối với đội ngũ công chức trong giai đoạn hiện nay và bàn luận về một số đề xuất giúp xây dựng những kỹ năng số cần thiết nói trên trong bối cảnh chuyển đổi số ở Việt Nam.

● **Từ khóa:** Kỹ năng số; cán bộ; đội ngũ công chức; chuyển đổi số.

● **Ngày nhận: 01-6-2025 Ngày thẩm định: 03-6-2025 Ngày duyệt đăng: 16-6-2025.**

1. Mở đầu

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, chuyển đổi số (CDS) đã và đang trở thành xu thế tất yếu trên toàn cầu. Ở Việt Nam, chuyển đổi số bắt đầu được nhắc đến nhiều vào khoảng năm 2018 và được xác định là một trong ba trụ cột chính của tiến trình chuyển đổi mô hình phát triển: từ mô hình tăng trưởng dựa vào tài nguyên, lao động giá rẻ sang mô hình dựa vào tri thức, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đặc biệt là từ khi Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, trong đó xác định mục tiêu kép: vừa phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số; vừa hình thành công dân số, tổ chức số và môi trường làm việc số.

Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy kỹ năng số của công chức Việt Nam hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế, chưa theo kịp yêu cầu của công nghệ và các mô hình quản trị mới. Việc phát triển kỹ năng số không chỉ nhằm đáp ứng yêu cầu vận hành hệ thống chính quyền điện tử, chính phủ số mà còn góp phần nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, thúc đẩy cải cách hành chính và đổi mới phương thức quản lý nhà nước.

2. Nội dung

2.1. Vai trò của kỹ năng số đối với hoạt động của cán bộ, công chức

Ở cấp độ cơ bản nhất, kỹ năng số đề cập đến các kỹ năng thiết yếu cần thiết để sử dụng máy tính và thiết bị kỹ thuật số để truy cập và quản lý thông tin¹. Các kỹ năng này sẽ giúp con người hiểu đầy đủ về các công nghệ số và biết cách sử dụng chúng để ứng dụng trong cuộc sống hàng

ngày cũng như trong công việc; chủ động cập nhật các xu hướng công nghệ để làm việc hiệu quả hơn và biết cách đảm bảo an toàn, bảo mật trong môi trường số.

Theo Đại học Cornell, kỹ năng kỹ thuật số là “khả năng tìm kiếm, đánh giá, sử dụng, chia sẻ và tạo ra nội dung bằng cách sử dụng công nghệ thông tin và Internet”², bao gồm (1) Kiến thức, khả năng xác định nhu cầu thông tin từ các nguồn công nghệ kỹ thuật số; (2) Sử dụng hợp lý các công cụ và phương tiện kỹ thuật số; và (3) Để truy cập, tổ chức, đánh giá tài nguyên số cũng như xây dựng kiến thức mới.

Như vậy, một cách khái quát, đề cập tới kỹ năng số nói chung bao gồm các kỹ năng liên quan tới việc sử dụng công nghệ thông tin và Internet để thu thập, xử lý và quản lý thông tin. Đây cũng là những kỹ năng cần có của đội ngũ công chức trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, hướng tới nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài.

Sự phát triển của khoa học kỹ thuật tác động mạnh mẽ đến quá trình chuyển đổi số trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Vì vậy có thể thấy, trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, kỹ năng số ngày càng đóng vai trò quan trọng. Theo Sabina Weston (2021), đến năm 2030 có tới 75% công việc sẽ yêu cầu các kỹ năng số. Điều này khiến lực lượng lao động chịu ảnh hưởng rất lớn từ công nghệ số³. Với đội ngũ công chức, kỹ năng số lại càng là một yêu cầu cấp bách khi đây chính là đội ngũ cung cấp các dịch vụ công cho người dân. Công chức với công việc hàng ngày của mình khi trao đổi thông tin, tìm hiểu các vấn đề nảy sinh, tham mưu... sẽ trở nên đơn giản hơn nếu có sự hỗ trợ của công nghệ số, của dữ liệu số và kết nối không giới hạn. Vì vậy, chỉ khi nào làm chủ được các công nghệ số thông

qua việc được trang bị đầy đủ các kỹ năng số từ đơn giản cho đến đặc thù theo ngành và lĩnh vực, đội ngũ công chức mới có thể nâng cao hiệu quả công việc của mình. Thực tiễn đã chứng minh, các tiến bộ của công nghệ số đã giúp đội ngũ công chức nâng cao năng suất cũng như cải thiện hiệu quả làm việc. Chẳng hạn, trước đây, công chức phải lưu trữ văn bản bằng giấy tờ nhưng với việc số hóa và lưu trữ dữ liệu đám mây sẽ giúp tinh giản các công đoạn thủ công như in ấn, photocopy, và chuyển bản cứng từ bộ phận này sang bộ phận khác. Như vậy, chỉ cần một đội ngũ công chức có khả năng sử dụng các thiết bị công nghệ thành thạo, những quy trình rườm rà đã được rút gọn và nhanh chóng hơn, từ đó tiết kiệm được phần lớn thời gian và chi phí.

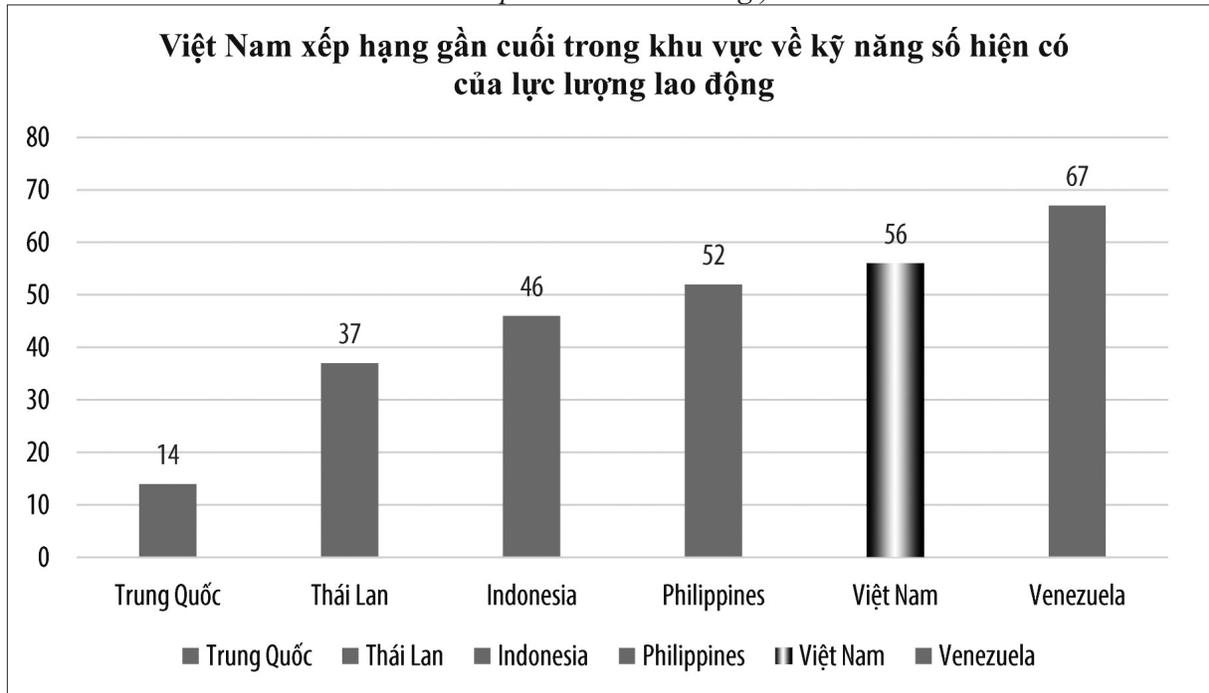
Bên cạnh đó, mức độ sử dụng kỹ năng số trong thực thi công vụ sẽ giúp đánh giá được năng lực của đội ngũ công chức, cũng như thúc đẩy công chức xây dựng phương thức làm việc phù hợp hơn, hiệu quả hơn dựa trên tiến bộ của công nghệ thông tin và những lợi thế của mạng Internet.

Tuy nhiên, thực tế hiện nay đã chỉ ra rằng, kỹ năng số lại đang trở thành một trong những hạn chế của lao động Việt Nam.

Theo Báo cáo Năng lực cạnh tranh số thế giới 2024 do Trường Kinh doanh IMD công bố, Việt Nam xếp hạng 56/67 quốc gia, phản ánh mức độ phát triển kỹ năng số và hạ tầng công nghệ còn nhiều hạn chế. So với các quốc gia trong khu vực ASEAN như Singapore (hạng 1), Malaysia (36), Thái Lan (37), Indonesia (46), và Philippines (52), Việt Nam vẫn đứng ở nhóm cuối.

Vị trí xếp hạng thấp cho thấy sự chậm cải thiện về chất lượng nguồn nhân lực số, đặc biệt trong khu vực công. Các yếu tố như hệ thống giáo dục - đào tạo kỹ năng số chưa gắn với nhu cầu thực tiễn, thiếu liên kết giữa khu vực công

Hình 1. Xếp hạng kỹ năng số của lao động Việt Nam so với các quốc gia năm 2024
(Theo <https://www.imd.org/centers/wcc/world-competitiveness-center/rankings/world-digital-competitiveness-ranking/>)



và khu vực tư, cùng với việc triển khai chính sách còn thiếu đồng bộ, đã ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh số quốc gia.

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đang diễn ra với tốc độ nhanh chóng, mang lại nhiều cơ hội giúp cho các tổ chức nói chung và tổ chức hành chính nhà nước nói riêng phát triển vượt bậc. Lúc này, các nhà lãnh đạo có thể nhìn thấy những tác động tích cực từ việc chuyển đổi số, đặc biệt là nguồn nhân lực số rõ ràng hơn bao giờ hết. Vì vậy, đây là thời điểm cần thiết để xác định các kỹ năng số và từ đó, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức Việt Nam.

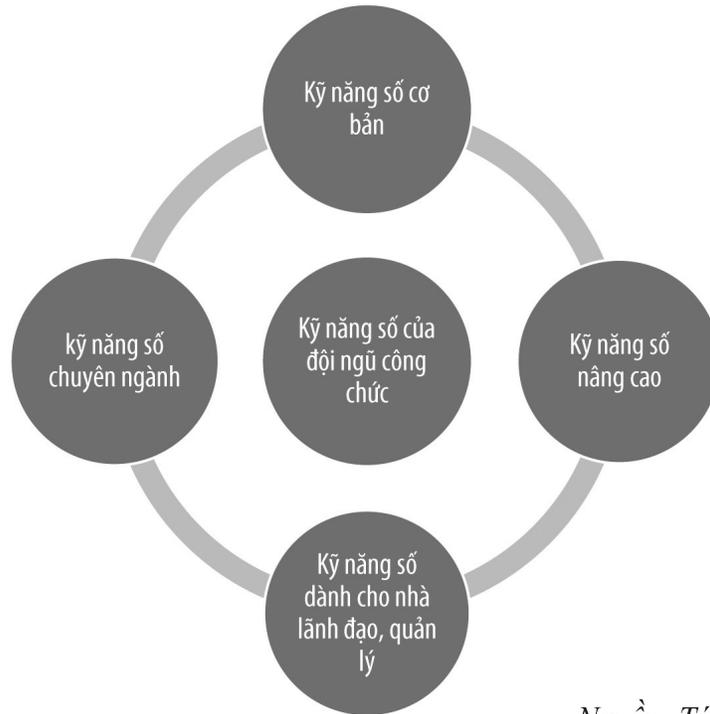
2.2. Một số kỹ năng số cơ bản cần có của đội ngũ công chức

Trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay như đã phân tích ở trên, các kỹ năng số đối với công chức, viên chức là rất cần thiết. Các kỹ năng số này có thể phân chia thành các nhóm sau đây:

Thứ nhất, đội ngũ công chức cần phải được trang bị những kỹ năng số cơ bản nhất, giúp cho đội ngũ này thực hiện được những thao tác đơn giản với thông tin và công nghệ thông tin trong quá trình thực thi công vụ. Các kỹ năng số cơ bản có thể kể tới như kỹ năng giao tiếp qua mail; Kỹ năng xây dựng và làm việc với thông tin online; Kỹ năng sử dụng an toàn các công cụ hợp tác như Google Drive, DropBox và Microsoft Teams; Kỹ năng tạo, quản lý bảng tính và tài liệu trực tuyến; Kỹ năng bảo mật khi thực hiện công việc online, như đặt mật khẩu hay thiết lập quyền riêng tư...

Đặc trưng nổi bật của chuyển đổi số là sử dụng dữ liệu số và kết nối diện rộng, vì vậy, chuyển từ văn bản, giấy tờ truyền thống sang làm việc với dữ liệu số là một trong những thách thức với đội ngũ công chức, viên chức Việt Nam. Do đó, đây là một những kỹ năng rất quan trọng.

Hình 2. Kỹ năng số của đội ngũ công chức



Nguồn: Tác giả tổng hợp, 2024

trọng, tác động trực tiếp tới kết quả và hiệu quả giải quyết công việc của đội ngũ công chức.

Có thể coi thông tin số là các thông tin được tạo lập bằng các phương pháp dùng tín hiệu số⁴ hay thông tin được xử lý trên các hệ thống thông tin số. Cách thức, phương pháp làm việc với thông tin số đòi hỏi nhiều kỹ năng khác nhau. Kỹ năng làm việc với thông tin số có thể chia thành các mức độ khác nhau, từ đơn giản đến nâng cao. Tùy thuộc vào lĩnh vực công tác, công chức cần được bồi dưỡng kỹ năng làm việc với thông tin số theo các cấp độ này. Cụ thể:

i) Kỹ năng tìm kiếm, khai thác thông tin số. Kỹ năng tìm kiếm và khai thác thông tin số đóng vai trò thiết yếu trong việc nâng cao hiệu quả công tác của cán bộ, công chức trong bối cảnh chuyển đổi số và hiện đại hóa nền hành chính công. Việc thành thạo kỹ năng này giúp cán bộ, công chức tiếp cận nhanh chóng, chính

xác các nguồn thông tin đa dạng và phong phú, qua đó tiết kiệm thời gian và nâng cao năng suất lao động. Hơn nữa, khả năng khai thác thông tin số một cách hiệu quả tạo điều kiện thuận lợi cho việc ra quyết định kịp thời, chính xác và có cơ sở khoa học vững chắc, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng tham mưu, xây dựng chính sách phù hợp với thực tiễn. Bên cạnh đó, kỹ năng này giúp cán bộ, công chức làm chủ và sử dụng hiệu quả các hệ thống quản lý điện tử, cơ sở dữ liệu trực tuyến và các cổng thông tin điện tử, góp phần thúc đẩy tính minh bạch, công khai trong hoạt động quản lý nhà nước. Ngoài ra, việc nắm vững các quy tắc về bảo mật, bản quyền và đạo đức thông tin khi khai thác nguồn dữ liệu số cũng là yếu tố quan trọng nhằm đảm bảo an toàn thông tin và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của cơ quan và cá nhân. Như vậy, kỹ năng tìm kiếm và khai thác thông

tin số không chỉ nâng cao năng lực công tác của từng cán bộ, công chức mà còn góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch và chuyên nghiệp hơn. Trước tiên, cán bộ, công chức cần xác định rõ mục tiêu thông tin và phạm vi cần khai thác để lựa chọn phương pháp tìm kiếm phù hợp. Việc thành thạo sử dụng các công cụ tìm kiếm như công thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, trang thông tin điện tử chính phủ, cùng với các công cụ tìm kiếm phổ biến trên Internet giúp tiết kiệm thời gian và đảm bảo độ chính xác thông tin.

Bên cạnh đó, cán bộ, công chức cần nâng cao khả năng đánh giá và lựa chọn nguồn thông tin, phân biệt các nguồn tin chính thống, cập nhật và tránh các thông tin thiếu căn cứ hoặc sai lệch. Việc xử lý, tổng hợp và phân tích thông tin một cách hệ thống giúp phục vụ cho công tác tham mưu, xây dựng chính sách, ra quyết định và giải quyết công việc hiệu quả hơn.

Ngoài ra, cán bộ, công chức cũng phải tuân thủ nghiêm túc các quy định về bảo mật thông tin, quyền sở hữu trí tuệ và đạo đức nghề nghiệp khi khai thác và sử dụng thông tin số. Việc này không chỉ đảm bảo tính pháp lý mà còn góp phần xây dựng hình ảnh chuyên nghiệp và uy tín của cơ quan, đơn vị.

ii) Kỹ năng phân tích, xử lý thông tin số

Đây là năng lực cho phép cá nhân thu thập, chọn lọc, tổ chức, đánh giá và sử dụng hiệu quả dữ liệu số trong quá trình ra quyết định hành chính. Trước hết, công chức cần thành thạo việc truy xuất và thu thập dữ liệu từ các nguồn số đáng tin cậy, bao gồm cơ sở dữ liệu ngành, hệ thống thông tin chuyên ngành, Công dữ liệu quốc gia, cũng như các tài nguyên mở có kiểm chứng. Tiếp đó là khả năng xử lý dữ liệu - từ việc làm sạch, loại bỏ thông tin nhiễu, đến

chuẩn hóa định dạng và cấu trúc thông tin phục vụ phân tích. Bên cạnh đó, công chức cần biết tổng hợp, đối chiếu và phân tích dữ liệu nhằm nhận diện xu hướng, vấn đề nổi bật và đề xuất chính sách phù hợp. Việc sử dụng các công cụ hỗ trợ như Excel, Google Sheets, phần mềm thống kê (SPSS, Power BI), cũng như kỹ năng trực quan hóa dữ liệu (biểu đồ, sơ đồ, dashboard) ngày càng trở nên cần thiết. Quan trọng không kém là nhận thức và tuân thủ các nguyên tắc bảo mật và đạo đức trong xử lý dữ liệu, nhằm bảo vệ thông tin công vụ và quyền riêng tư của người dân. Kỹ năng này không chỉ hỗ trợ công chức ra quyết định khoa học và chính xác hơn, mà còn góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hoạt động công vụ trong thời đại số.

Sau khi tìm kiếm và khai thác được các thông tin số hữu ích, kỹ năng phân tích và xử lý những thông tin này cũng rất cần thiết. Người dùng cần phải biết đánh giá dữ liệu, thông tin và các nội dung số: Phân tích, so sánh và đánh giá một cách nghiêm túc độ tin cậy và tính xác thực của dữ liệu, thông tin và nội dung số; Phân tích, diễn giải và đánh giá dữ liệu, thông tin và nội dung số. Ngoài ra, người dùng cũng cần biết cách quản lý dữ liệu, thông tin và các nội dung số: Tổ chức, lưu trữ và truy cập dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số; Tổ chức và xử lý các nội dung trên trong một hệ thống có tính cấu trúc nhằm phục vụ cho các mục tiêu khác nhau.

iii) Kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin số

Trong môi trường làm việc số hóa, kỹ năng đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin số là một trong những kỹ năng trở thành yêu cầu bắt buộc và không thể bỏ qua đối với cán bộ, công chức. Theo báo cáo của Công ty cổ phần An ninh mạng Việt Nam (VSEC), Số vụ tấn công mạng

trong năm 2024 tăng khoảng 4.647% so với năm 2023, tức là gấp gần 47 lần⁵. Đây là một mức tăng rất nghiêm trọng, cho thấy tội phạm mạng đang leo thang nhanh chóng và cần có hành động kịp thời để đối phó. Vì vậy, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin số trở thành yêu cầu bắt buộc đối với cán bộ, công chức. Đây là năng lực nhận diện rủi ro an ninh mạng, thực hiện các thao tác bảo mật cơ bản và tuân thủ quy trình đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động công vụ. Trước hết, công chức cần được trang bị kiến thức về các nguy cơ thường gặp như mã độc, lừa đảo qua email, đánh cắp dữ liệu, tấn công từ chối dịch vụ (DDoS),... Đồng thời, cần biết áp dụng biện pháp bảo mật kỹ thuật, bao gồm: sử dụng mật khẩu mạnh và thay đổi định kỳ; cài đặt phần mềm chống virus; mã hóa tài liệu quan trọng; xác thực đa yếu tố khi truy cập hệ thống công; và hạn chế truy cập vào các đường dẫn không rõ nguồn gốc. Công chức cũng cần nắm rõ quy định của pháp luật và của cơ quan về bảo mật thông tin, nhất là trong việc xử lý, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu cá nhân, dữ liệu công vụ và văn bản mật. Quan trọng hơn, mỗi cá nhân phải hình thành ý thức kỷ luật số trong việc sử dụng thiết bị công nghệ, đảm bảo không để xảy ra rò rỉ dữ liệu hoặc lạm dụng thông tin công vụ trong không gian mạng. Việc nâng cao kỹ năng bảo mật số sẽ giúp xây dựng môi trường làm việc an toàn, tin cậy, từ đó tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước trong kỷ nguyên số.

Thứ hai, kỹ năng số nâng cao sẽ được phát triển dựa trên các nhóm kỹ năng số cơ bản mà công chức đã có. Các kỹ năng nâng cao này tùy thuộc vào mức độ thành thạo của công chức để có kế hoạch cung cấp và đào tạo phù hợp. Các kỹ năng này bao gồm kỹ năng sử dụng các công cụ quản lý, xây dựng và quản trị các chương trình, dự án về chuyển đổi số trong hệ thống

quản lý nhà nước; Kỹ năng thu thập, xử lý và sử dụng dữ liệu để thiết kế các mô hình tổ chức và quản lý mới, cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chuyên ngành trong hệ thống quản lý nhà nước... Các kỹ năng này giúp xây dựng và duy trì đội ngũ công chức là chuyên gia về công nghệ thông tin trong khu vực công.

Chẳng hạn, công chức chuyên ngành công nghệ thông tin có thể được trang bị thêm các kỹ năng về các công nghệ như IoT, trí tuệ nhân tạo (AI), học máy (ML), chuỗi khối (blockchain), dữ liệu lớn... vì khả năng ứng dụng rộng rãi của những công nghệ này trong quá trình chuyển đổi số. Ví dụ như blockchain có thể được sử dụng trong nông nghiệp, truy xuất nguồn gốc. Với AI, ML, khi có nhiều dữ liệu thì chúng ta có thể phân tích các phương trình, thử nghiệm các sản phẩm...

Thứ ba, kỹ năng số chuyên ngành sẽ được xây dựng và thiết kế theo đặc thù hoạt động thực thi công vụ, chẳng hạn kỹ năng số cho công chức chuyên ngành thuế, kỹ năng số cho công chức chuyên ngành quản lý địa chính...

Ví dụ, với công chức ngành thuế, trong thời gian qua, đã triển khai hệ thống ứng dụng chuyển đổi số trong các quy trình nghiệp vụ; xây dựng kho cơ sở dữ liệu về thuế... Vì vậy, công chức ngành thuế phải được trang bị các kỹ năng để có thể phân tích, xác định các giải pháp và khai thác dữ liệu... Đồng thời, ngành Thuế đã kết nối, trao đổi thông tin với các cơ quan, tổ chức (kế hoạch đầu tư, tài nguyên môi trường,...) nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, triển khai các ứng dụng hỗ trợ người nộp thuế như dịch vụ thuế điện tử trên nền tảng web, thiết bị di động (Etax-Mobile) đáp ứng yêu cầu hỗ trợ người nộp thuế tại Việt Nam và nhà cung cấp nước ngoài. Điều này đặt ra yêu cầu đối với công chức ngành thuế phải được trang bị các kỹ

năng số chuyên ngành để quản lý và làm chủ được những phần mềm nói trên.

Thứ tư, kỹ năng số dành cho nhà lãnh đạo, quản lý. Nhóm kỹ năng này rất quan trọng bởi vì nhà lãnh đạo, quản lý là người đứng đầu tổ chức, có tầm nhìn, thiết lập được sứ mệnh cho tổ chức và động viên công chức cùng đạt được mục tiêu. Nếu nhà lãnh đạo có kỹ năng số phù hợp sẽ giúp định hướng hoạt động chuyển đổi số của tổ chức và thúc đẩy công chức hoàn thiện kỹ năng số của mình. Một số kỹ năng số dành cho nhà lãnh đạo, quản lý có thể kể tới như kỹ năng phân tích dữ liệu số, kỹ năng hoạch định chiến lược, kỹ năng ra quyết định trong bối cảnh chuyển đổi số...

2.3. Một số đề xuất xây dựng kỹ năng số cho đội ngũ công chức ở Việt Nam trong thời gian tới

Để xây dựng và trang bị kỹ năng số cho đội ngũ công chức phù hợp với vị trí việc làm và công vụ được giao, cần phải có một lộ trình phù hợp với các hoạt động chính sau đây:

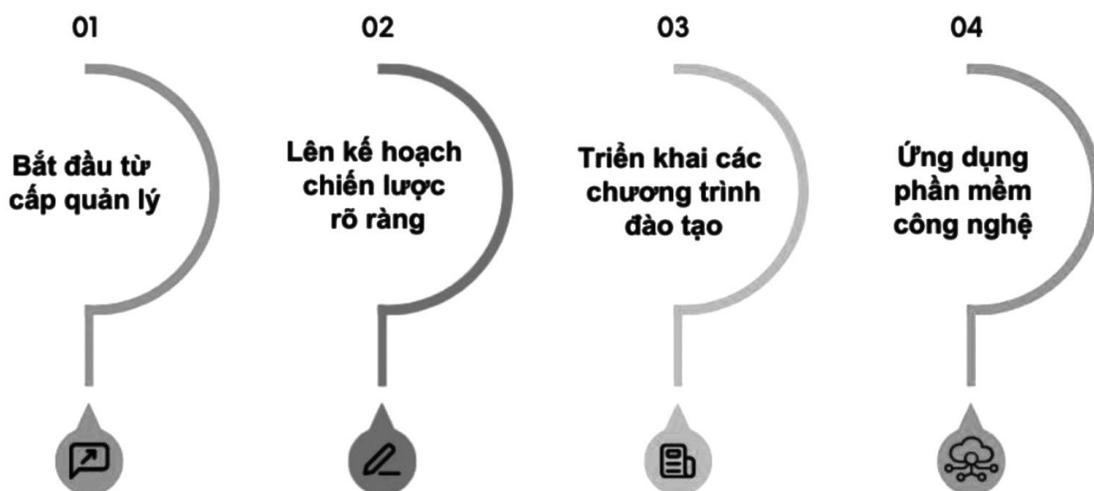
Một là, xây dựng và trang bị kỹ năng số cho đội ngũ công chức là một hoạt động có vai trò vô cùng quan trọng, cần phải bắt đầu từ cấp

quản lý. Trên thực tế, có nhiều trường hợp, nhà lãnh đạo, quản lý chưa thông thạo kỹ năng số, vì vậy, đôi khi đây lại là lực lượng cản trở quá trình nâng cao kỹ năng số cho công chức. Do đó, để cải thiện kỹ năng số cho công chức, các nhà lãnh đạo phải làm gương trước, phải là người đi đầu trong chuyển đổi số. Khi lãnh đạo có kỹ năng kỹ thuật số nâng cao, họ sẽ giúp tổ chức đổi mới quy trình làm việc và cho phép triển khai phần mềm công nghệ một cách nhanh chóng.

Hai là, việc xây dựng và trang bị kỹ năng số cần phải lên kế hoạch chiến lược rõ ràng, được lồng ghép trong chiến lược phát triển của cơ quan, đơn vị. Điều này đòi hỏi lãnh đạo cơ quan, tổ chức phải ý thức được tầm quan trọng của kế hoạch chuyển đổi số của tổ chức. Một nhiệm vụ rất quan trọng là tổ chức cần đánh giá toàn diện khả năng ứng dụng kỹ thuật số của đội ngũ công chức để xây dựng kế hoạch phù hợp, giúp khắc phục khó khăn và đảm bảo được lộ trình triển khai.

Ba là, trên cơ sở đánh giá năng lực và khả năng của tổ chức, cần triển khai các chương

Hình 3. Lộ trình xây dựng kỹ năng số cho đội ngũ công chức



trình đào tạo kỹ năng số phù hợp từ thấp cho tới cao, từ đơn giản cho tới phức tạp. Khi thiết kế và lựa chọn các kỹ năng số, cần lưu ý đến sự phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đội ngũ công chức và khả năng ứng dụng các kỹ năng này trong quá trình giải quyết công vụ. Tránh tình trạng thiết kế 1 chương trình đào tạo kỹ năng số giống nhau cho các đối tượng khác nhau. Các buổi đào tạo kỹ năng số cho công chức có thể tiến hành thường xuyên thông qua các khóa bồi dưỡng hoặc có thể đào tạo định kỳ, cập nhật các xu hướng mới của chuyển đổi số.

Bốn là, lựa chọn và áp dụng các phần mềm công nghệ phù hợp với công vụ. Việc lựa chọn phần mềm phù hợp không chỉ giúp các nhà quản lý kiểm soát, điều hành tổ chức dễ dàng hơn mà còn tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp, nơi công chức có khả năng công nghệ để phát triển kỹ năng, nâng cao năng suất. Trên thực tế hiện nay, với thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, có rất nhiều phần mềm, ứng dụng có thể giúp công chức giải quyết hiệu quả công vụ. Tuy nhiên, cần phải lựa chọn các phần mềm và ứng dụng phù hợp với năng lực và trình độ của đội ngũ công chức.

3. Kết luận

Kỹ năng số của công chức là khả năng tìm kiếm, đánh giá, sử dụng, chia sẻ và tạo nội dung bằng công nghệ thông tin và internet trong các cơ quan nhà nước. Có thể khẳng định đây là một nội dung quan trọng trong chuyển đổi số, hướng tới xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Cần phải căn cứ vào năng lực cũng như đặc điểm công vụ để lựa chọn và thiết kế các kỹ năng số phù hợp cho đội ngũ công chức, giúp họ hoàn thành tốt nhiệm vụ nói riêng và đạt được mục tiêu của tổ chức nói chung. Thông qua các hoạt động phù hợp, đội ngũ công chức cần được trang bị, cập nhật kỹ năng số liên quan tới việc sử dụng máy tính, điện thoại thông minh..., kỹ năng giao tiếp và hợp tác trong môi trường số, an toàn và an ninh số, khai thác thông tin và dữ liệu góp phần xây dựng đội ngũ công chức có kỹ năng số, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay. Để xây dựng được kỹ năng số cho đội ngũ công chức trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, điều quan trọng là phải có một kế hoạch chiến lược với lộ trình phù hợp, huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước cũng như các bên có liên quan ❖

¹ Karolina Piwec: “What are digital skills?” trên <https://devskiller.com/blog>, 2022, truy cập ngày 1/3/2023.

² Bill Steele (2009): “Digital literacy project teaches students the rules of the online academic world” (Giảng dạy kỹ thuật số cho sinh viên- Các quy tắc học thuật)”, Retrieved from <https://news.cornell.edu>.

³ <https://www.itpro.co.uk>, (3/4 công việc vào năm 2030 cần kỹ thuật cao)

⁴ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: *Luật Công nghệ thông tin năm 2006* (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2023), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2024.

⁵ “Hơn 659.000 vụ tấn công mạng vào cơ quan, doanh nghiệp Việt Nam năm 2024” trên <https://vtv.vn>, truy cập ngày 5/4/2025.